

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Án số: 38/2017/HSST

Ngày: 15/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lại Đức Lợi
2. Ông Nguyễn Ngọc Vịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Phương – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Dinh - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2017/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2017/HSST – QĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Đặng Anh T, sinh năm 1977; nơi cư trú: nhà 12A2 khu tập thể dệt 08/3, phường Q, quận H, thành phố Hà Nội; dân tộc: Kinh; giấy Chứng minh nhân dân số 025077000203; trình độ văn hoá: 7/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Đặng Bá Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1948; bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Phạm Thị Mai H, sinh năm 1971; có 01 con sinh năm 2016; tiền sự: không; tiền án: có 01 tiền án, bản án số 343/2009/HSST ngày 07/9/2009 Tòa án nhân dân quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt Đặng Anh T 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2015; nhân thân: Bản án số 214/HSST ngày 06/5/1997 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 69 ngày 09/3/1998 của Tòa án nhân dân

quận Đ, thành phố Hà Nội xử phạt Đặng Anh T 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản cộng với 10 tháng tù của bản án số 214/HSST ngày 06/5/1997, tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành 22 tháng tù. Ngày 08/8/2000, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội quyết định đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng. Bản án số 37/2008/HSST ngày 27/02/2008 của Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội xử phạt Đặng Anh T 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/12/2016 đến ngày 13/12/2016 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thái Bình; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định:** Luật sư Bùi Xuân S – Văn phòng luật sư P và cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Thái Bình. (có mặt).

*** Người có quyền lợi liên quan:** Anh Đinh Văn T, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Số nhà 36, tổ 26, phường T, quận L, thành phố Hà Nội (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03 giờ 50 phút ngày 07/12/2016, tại phòng 205, tầng 02, khách sạn Ruby địa chỉ số 12, đường H, tổ 16, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình; Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thái Bình bắt quả tang bị cáo Đặng Anh T có hành vi cất giấu ma túy bên trong phòng nghỉ. Tiến hành kiểm tra đã thu giữ: một túi nilon màu đen bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa 101 viên dạng nén màu hồng hình trụ một mặt in chữ LV in chìm, một mặt có gạch ngang (được ký hiệu M1); 01 túi nilon trong suốt bên trong chứa 100 viên dạng nén màu xanh một mặt có gạch ngang (được ký hiệu M2); 01 túi nilon trong suốt bên trong có 03 túi nilon trong suốt, bên trong 3 túi đều chứa chất dạng tinh thể trong suốt (được ký hiệu M3). Bị cáo Đặng Anh T khai nhận đó là ma túy đá và ma túy tổng hợp dạng kẹo bị cáo mang về Thái Bình để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 416/KLGD-PC54 ngày 07/12/2016 kết luận: Mẫu M1 gửi giám định là ma túy loại MDMA, có trọng lượng 29,9465 gam, mẫu M2 gửi giám định là ma túy loại MDMA, có trọng lượng 25,1880 gam; mẫu M3 gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 243,6982 gam.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 06/12/2016 bị cáo đi một mình đến cổng trước bến xe G và mua 80.000.000 đồng ma túy trong đó 60.000.000 đồng ma túy đá và 20.000.000 đồng ma túy tổng hợp dạng kẹo của một người tên là H khoảng 50 tuổi, bị cáo không biết chính xác họ tên, tuổi và địa chỉ thật của H. H nhận tiền và đưa cho bị cáo 01 túi nilon màu đen bên trong chứa 03

túi nilon trong suốt, 01 túi bên trong chứa ma túy tổng hợp dạng keo màu hồng, 01 túi bên trong chứa ma túy tổng hợp dạng keo màu xanh và 01 túi bên trong có 03 túi ma túy đá. Bị cáo mang số ma túy về nhà cất trong tủ quần áo.

Do trước đó bị cáo hỏi một người đàn ông làm bốc vác ở khu vực bên xe để tìm người mua ma túy thì người đàn ông này cho bị cáo số điện thoại 0964947835 của người phụ nữ tên L ở Thái Bình, bị cáo lưu trong điện thoại là “Thái Bình”. Khoảng 19 giờ cùng ngày bị cáo sử dụng điện thoại có số sim 0964587783 gọi vào điện thoại của người phụ nữ tên L hỏi có mua ma túy không? L trả lời có bao nhiêu ma túy thì cầm hết về Thái Bình để L mua, khi nào về đến Thái Bình thì gọi điện thoại. Khoảng 20 giờ bị cáo đến thuê xe ô tô tự lái biển kiểm soát 30A - 980.27 của Công ty trách nhiệm hữu hạn P địa chỉ số 838, đường T, quận H, thành phố Hà Nội rồi điều khiển xe về nhà. Đến khoảng 23 giờ, bị cáo lấy số ma túy trên mang xuống cất giấu vào cốp phía trước ghế phụ xe ô tô; bị cáo rủ Nguyễn Thị Mai H là người đang chung sống như vợ chồng với bị cáo và gọi điện thoại rủ Đinh Văn T, sinh năm 1985, trú tại phường T, quận L, thành phố Hà Nội là bạn đi Thái Bình chơi. Bị cáo không nói cho H và Đinh Văn T biết việc mang ma túy về Thái Bình để bán.

Khoảng hơn 01 giờ ngày 07/12/2016, cả ba đến thành phố Thái Bình, bị cáo và H vào thuê phòng nghỉ tại khách sạn Ruby, Đinh Văn T vẫn ngồi ở trên xe ô tô. Sau khi thuê phòng 205, bị cáo xuống lái xe đi mua đồ ăn cho H và lấy gói ma túy mang lên phòng; bị cáo bảo Đinh Văn T đi tìm chỗ nghỉ sáng mai qua đón bị cáo và H về Hà Nội. Bị cáo cầm gói ma túy lên phòng để ở giường mục đích sáng sớm sẽ gọi điện cho L để giao ma túy và nhận tiền. Khoảng 3 giờ 30 phút ngày 07/12/2016, Công an tỉnh Thái Bình đến kiểm tra đã thu giữ trên giường trong phòng nghỉ số ma túy trên.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 32/KSĐT ngày 05/7/2017 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Đặng Anh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm e khoản 3 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 3 điều 194; điểm p khoản 1 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; điều 45; điều 33 Bộ luật hình sự 1999; khoản 3 điều 7; điểm x khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Đặng Anh T từ 17 đến 18 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự buộc bị cáo Đặng Anh T phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 05 đến 10 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều 76 Bộ luật tố tụng hình

sự tuyên : Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy thu của bị cáo được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia quản lý của bị cáo Đặng Anh T; trả lại bị cáo Đặng Anh T 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng, 01 điện thoại di động OPPO màu vàng, 01 thẻ căn cước công dân số 025077000203, 01 thẻ ATM cùng mang tên Đặng Anh T, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 30X5- 6803 mang tên Bùi Thị V, số tiền 7.000.000 đồng và 01 ví giả da màu nâu; trả lại anh Đinh Văn T 01 điện thoại Music màu đen.

Bị cáo Đặng Anh T đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Đặng Anh T nhất trí với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người có trình độ văn hóa thấp, hành vi phạm tội đơn giản, mục đích kiếm lời không lớn; tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; mẹ đẻ bị cáo là người có công, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến, Huân chương chiến sỹ vẻ vang để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự 1999, điểm x khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015 và xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo Đặng Anh T nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Anh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra (từ bút lục số 127 đến 152; từ bút lục 254 đến 268), phù hợp với lời khai của những người làm chứng là chị Phạm Thị Mai H, anh Đinh Văn T, anh Nguyễn Thành T, anh Trịnh Khánh T. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 03 giờ 50 phút ngày 07/12/2016 (bút lục 103 - 106); biên bản niêm phong vật chứng

(bút lục 115); bản kết luận giám định số 416/KLGD-PC54 ngày 07/12/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; biên bản quản lý và kiểm tra điện thoại của bị cáo (bút lục 120) cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Sáng ngày 07/12/2016 tại phòng 205 khách sạn Ruby, địa chỉ số 12, đường H, tổ 16, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình; bị cáo Đặng Anh T có hành vi cất giấu trái phép 243,6982 gam ma túy loại Methamphetamine và 55,1345 gam ma túy loại MDMA với mục đích để bán thì bị Công an tỉnh Thái Bình bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm e khoản 3 điều 194 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng pháp luật.

Điều 194. Tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ mười lăm năm đến hai mươi năm:

...

e. Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ một trăm gam đến dưới ba trăm gam.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.

[4] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Đặng Anh T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Ma túy là chất độc hại gây nghiện, làm huỷ hoại sức khoẻ con người, gây nguy hại về nhiều mặt cho đời sống kinh tế cũng như đạo đức xã hội. Biết rõ tác hại của ma túy và sự trừng phạt nghiêm khắc của pháp luật đối với các tội phạm về ma túy song vì ham lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu với nhiều lần bị kết án; hiện bị cáo có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội về ma túy. Do đó, cần áp dụng với bị cáo một mức hình phạt nghiêm minh, có như vậy mới có tác dụng trừng trị, cải tạo bị cáo đồng thời là bài học răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xoá án tích mà lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*tái phạm nguy hiểm*” quy định tại điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại các giai đoạn tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ luật hình sự.

Mẹ đẻ bị cáo là người có công với đất nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất, Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình và luật sư bào chữa cho bị cáo cùng đề nghị áp dụng với bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm x khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, theo Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và Nghị quyết số 41 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội thì “*người phạm tội là người có công với cách mạng hoặc là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sỹ*” mới được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, trường hợp này bị cáo chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo Đặng Anh T thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với mục đích thu lời bất chính, vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng khoản 5 điều 194 Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp.

[8] Vật chứng vụ án:

- 27,8264 gam ma túy loại MDMA đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu mẫu M1; 23,7077 gam ma túy loại MDMA đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu mẫu M2; 240,0427 gam Methamphetamine đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu mẫu M3 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn trả mẫu vật giám định. Đây là lượng ma túy thu giữ của bị cáo được hoàn lại sau giám định; căn cứ điểm a khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen (số sim là 0964587783) quá trình điều tra xác định bị cáo sử dụng để liên lạc vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng, 01 điện thoại di động OPPO màu vàng, 01 thẻ căn cước công dân số 025077000203, 01 thẻ ATM cùng mang tên Đặng Anh T, 01 ví giả da màu nâu, 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 30X5- 6803 mang tên Bùi Thị V, số tiền 7.000.000 đồng quản lý của bị cáo Đặng Anh T không liên quan đến hành vi phạm tội của cáo, cần tuyên trả lại bị cáo.

- 01 điện thoại di động Music màu đen là tài sản của anh Đinh Văn T, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo do đó cần tuyên trả cho anh T.

[9] Về nguồn gốc 243,6982 gam ma túy loại Methamphetamine và 55,1345 gam ma túy loại MDMA mà cơ quan Công an thu giữ của bị cáo, bị cáo khai mua của một người đàn ông tên H khoảng 50 tuổi ở bến xe G, bị cáo không biết rõ tên tuổi, địa chỉ thật của H, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh song không có căn cứ để xử lý.

Ban đầu khi mới bị bắt bị cáo khai mang ma túy về Thái Bình bán cho một người phụ nữ tên L có số điện thoại 0964947835 bị cáo lưu tên trong điện thoại của bị cáo là “Thái Bình”, bị cáo khai đã đến nhà L ở thôn Đ, xã P, thành phố T. Sau đó bị cáo thay đổi lời khai rằng không biết gì về L và cũng chưa gặp L bao giờ. Tại phiên tòa bị cáo khẳng định chỉ nghe nói có người tên L còn thực tế bị cáo chưa gặp và cũng không biết tên tuổi, địa chỉ thật của người này. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý đối với người có tên là L như bị cáo đã khai.

Đối với chị Phạm Thị Mai H và anh Đinh Văn T đi cùng bị cáo Đặng Anh T về Thái Bình đêm ngày 06/12/2016 nhưng không biết bị cáo mang ma túy về Thái Bình bán nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình không xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí; Bị cáo Đặng Anh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Đặng Anh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

[2] Hình phạt: Áp dụng điểm e khoản 3, khoản 5 điều 194; điểm p khoản 1 + khoản 2 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48; điều 45; điều 33 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo **Đặng Anh T** 17 (mười bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 07/12/2016.

Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 41 Bộ luật hình sự; điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu huỷ 27,8264 gam ma túy loại MDMA đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu mẫu M1; 23,7077 gam ma túy loại MDMA đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu mẫu M2; 240,0427 gam Methamphetamine đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu mẫu M3 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia quản lý của bị cáo Đặng

Anh T.

- Trả lại bị cáo Đặng Anh T 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng; 01 điện thoại di động OPPO màu vàng; 01 thẻ căn cước công dân số 025077000203; 01 thẻ ATM cùng mang tên Đặng Anh T; 01 đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 30X5- 6803 mang tên Bùi Thị V; số tiền 7.000.000 đồng và 01 ví giả da màu nâu.

- Trả lại anh Đinh Văn T, sinh năm 1985; trú tại số nhà 36, tổ 26, phường T, quận L, thành phố Hà Nội 01 điện thoại Music màu đen.

Số vật chứng nêu trên hiện đang được quản lý tại Cục thi hành án tỉnh Thái Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2017 và biên lai thu tiền số 0008536 ngày 05/7/2017.

[4] Án phí: Áp dụng điều 98; 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Đặng Anh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo Đặng Anh T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi liên quan là anh Đinh Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được kết quả phiên tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)**

Nơi nhận:

- Bị cáo, Trại giam
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Người liên quan
- Công an tỉnh
- Sở t- pháp
- L- u hồ sơ
- L- u HC-TP.

Tô Thị Lý